

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 12-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cấn Kim Khôi

Ông Trần Duy Thọ

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Anh Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2017/HSST-QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hoàng A (Tên gọi khác: T) – sinh năm: 1991; Tại: Lâm Đồng;

Trú tại: Tổ dân phố A – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng;

Nơi sinh sống: Tổ dân phố A – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng;

Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Quốc V – sinh năm 1964 và bà Ngô Thị Kim Th – sinh năm 1971;

Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Có 02 tiền án:

Tại Bản án số 13/2014/HSST ngày 08/5/2014 Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng xử phạt Hoàng A 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Bản án số 26/2015/HSST ngày 20/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng đã xử phạt Hoàng A 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/CQĐT ngày 13/10/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Đỗ Văn V – sinh năm 1968

Trú tại: Thôn B – xã M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Vũ Thị T – sinh năm 1968

Trú tại: Ấp P – xã P – huyện T – tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/8/2017, bị cáo Hoàng A một mình đột nhập vào trại gà ông Đỗ Văn V tại tổ dân phố C – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng lén lút chiếm đoạt 02 con gà sau đó đem bán cho bà Vũ Thị T ấp P – xã P – huyện T – tỉnh Đồng Nai được 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/8/2017, bị cáo Hoàng A tiếp tục một mình đột nhập vào trại gà ông Đỗ Văn V tại tổ dân phố C – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng lén lút chiếm đoạt 03 con gà sau đó đem bán cho bà Vũ Thị T được 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo Hoàng A đã khai nhận toàn bộ sự việc và tự nguyện giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 05 con gà là 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 phương tiện dùng để thực hiện hành vi trộm cắp là xe máy biển số 49M3-0204 cho Công an thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. Còn việc mua bán gà giữa bị cáo Hoàng A và bà Vũ Thị T thì bị cáo Hoàng A không nói cho bà T biết đây là số gà do trộm cắp mà có, do vậy bà T vẫn mua và bán lại cho khách.

Theo kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định giá: 05 con gà mà bị cáo Hoàng A lén lút chiếm đoạt có tổng trị giá 675.000đ (sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trước đó ngày 20/11/2015, bị cáo Hoàng A đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2016 nhưng đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 10/8/2017 bị cáo Hoàng A chưa được xóa án tích.

Tại bản cáo trạng số 23/KSĐT-KT ngày 29 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo đã khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Hoàng A từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: đối với số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) là tài sản do bị cáo Hoàng A phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Số tiền này sẽ được trừ vào số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) mà bị cáo Hoàng A đã tự nguyện giao nộp tại Công an thị trấn M ngày 31/8/2017 và được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự

huyện Đ theo Ủy nhiệm chỉ lập ngày 24/12/2017 của Công an huyện Đ được Kho bạc Nhà nước huyện Đ xác nhận chuyển khoản ngày 26/12/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì người bị hại là ông Đỗ Văn V đã có đơn không yêu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đen, biển số 49M3-0204 mang tên Ngô Thị Th mà bị cáo Hoàng A sử dụng làm phương tiện phạm tội, do không rõ số khung, số máy của phương tiện này nên Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng giám định để xác định nguồn gốc, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

Đối với 05 (năm) con gà có tổng trọng lượng khoảng 7,5kg mà bà Vũ Thị T sau khi mua đã bán lại cho khách không rõ tên, địa chỉ nên không thu hồi được, vì vậy không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với bà Nguyễn Thị T là người đã mua 05 con gà mà bị cáo Hoàng A trộm cắp, khi mua bà T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với bà T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng A đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Đại diện viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Hoàng A nói lời sau cùng: “Bị cáo bị cáo biết lỗi và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, làm người có ích cho xã hội”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai, của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Hoàng A tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm.

Bị cáo Hoàng A đã thừa nhận vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/8/2017, bị cáo Hoàng A một mình đột nhập vào trại gà ông Đỗ Văn V tại tổ dân phố C – thị

trần M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng lén lút chiếm đoạt 02 con gà sau đó đem bán cho bà Vũ Thị T ấp P – xã P – huyện T – tỉnh Đồng Nai được 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng). Và lần thứ hai vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/8/2017, bị cáo Hoàng A tiếp tục một mình đột nhập vào trại gà ông Đỗ Văn V tại tổ dân phố C – thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng lén lút chiếm đoạt 03 con gà sau đó đem bán cho bà Vũ Thị T ấp P – xã P – huyện T – tỉnh Đồng Nai được 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Theo kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ xác định giá: 05 con gà mà bị cáo Hoàng A lén lút chiếm đoạt có tổng trị giá 675.000đ (sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trước đó ngày 08/5/2014, bị cáo Hoàng A đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 18/9/2014 nhưng chưa được xóa án tích thì ngày 20/11/2015, bị cáo Hoàng A lại bị Tòa án nhân dân huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2016 nhưng đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 10/8/2017 bị cáo Hoàng A chưa được xóa hai án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đối với bà Nguyễn Thị T là người đã mua 05 con gà mà bị cáo Hoàng A trộm cắp, khi mua bà T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý hình sự đối với bà Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động thích hưởng thụ, khi không có tiền tiêu xài đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã từng hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Đ - tỉnh Lâm Đồng xét xử về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà sau khi chấp hành án xong, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm

1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Theo hồ sơ thể hiện bị hại ông Đỗ Văn V đã có đơn không yêu cầu bị cáo Hoàng A bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại là ông Đỗ Văn V vắng mặt, tuy nhiên trong đơn xin xét xử vắng mặt của người này thể hiện họ cam đoan mọi lời khai trong hồ sơ là đúng sự thật và không có thắc mắc, khiếu nại gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đen, biển số 49M3-0204 mang tên Ngô Thị Th mà bị cáo Hoàng A sử dụng làm phương tiện phạm tội, do không rõ số khung, số máy của phương tiện này nên Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng giám định để xác định nguồn gốc. Do đó, cần tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điều tra, làm rõ, xử lý sau theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp. Đối với 05 (năm) con gà mà bị cáo trộm cắp không thu hồi được vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) là tài sản do bị cáo Hoàng A phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp. Số tiền này sẽ được trừ vào số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) mà bị cáo Hoàng A đã tự nguyện giao nộp tại Công an thị trấn M – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng ngày 31/8/2017 và được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 24/12/2017 của Công an huyện Đ được Kho bạc Nhà nước huyện Đ xác nhận chuyển khoản ngày 26/12/2017.

[7] Về án phí:

Buộc bị cáo Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án là có cơ sở và đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng A (tên gọi khác: T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Hoàng A (tên gọi khác: T) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ : 01 (một) xe máy nhãn hiệu SUZUKI, màu đen, biển số 49M3-0204 không rõ số khung, số máy mang tên Ngô Thị Th để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Công an huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

3. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Hoàng A nộp số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Số tiền này sẽ được trừ vào số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) mà bị cáo Hoàng A đã tự nguyện giao nộp tại Công an thị trấn M ngày 31/8/2017 và được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo Ủy nhiệm chi lập ngày 24/12/2017 của Công an huyện Đ được Kho bạc Nhà nước huyện Đ xác nhận chuyển khoản ngày 26/12/2017.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đinh Xuân Trường